

Chủ đề lớn: Quê hương- Đất nước-Bác Hồ**Chủ đề nhánh 1: Quê hương yêu quý****KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**

Tuần 31: Từ ngày 20/4 đến ngày 24/4/2026

Thời gian	Tên hoạt động	TÊN HOẠT ĐỘNG (ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2 (PHT dạy ĐM)	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30 - 8h15	ĐT - TC SÁNG	Đề tài: Trò chuyện về thôn	Đề tài: Trò chuyện về xã Phúc Khánh	Đề tài: Trò chuyện về nét đặc trưng của dân tộc Dao	Đề tài: Trò chuyện về trang phục người Dao của bé	Đề tài: Trò chuyện về một số bản sắc dân tộc Dao
7h30 - 8h45	THỂ DỤC SÁNG	Hô hấp: 1: Gà gáy; Tay 2: Đưa tay ra phía trước sang ngang; Chân 1: Khụy gối; Bụng: 2: Đứng quay người sang hai bên				
8h45- 9h25	HOẠT ĐỘNG CHUNG	THỂ DỤC Trèo lên xuống 7 gióng thang (MT2)	ÂM NHẠC Dạy hát: Quê hương tươi đẹp NH: Bảo yên khúc hát mùa xuân TC: Tiết tấu vui nhộn (MT4)	VĂN HỌC Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Làng em có điện (MT8)	TOÁN Số 10 (tiết 2)	CHỮ CÁI Tập tô chữ cái g,y (MT20)
9h25' - 9h55'	HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI	Quan sát núi đồi TC: Mèo đuổi chuột. Chơi tự do: chơi với phấn	Quan sát cánh đồng lúa TC: Kéo co Chơi theo ý thích	VĐ VTTTC Quê hương tươi đẹp TC: Đóng băng Chơi tự do	Quan sát tranh bản làng em TC: Chèo thuyền .Chơi tự do: chơi với phấn .	Xếp chữ cái TC: Bật vào ô chữ Chơi theo ý thích
9h55' - 10h45	HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI	GPV: Bán hàng phiên chợ chủ nhật; GXD: Xây nhà văn hóa thôn bản; GTH: vẽ/ xé dán tô màu trang phục dân tộc ở địa phương; GTV: Xem tranh ảnh, truyện các lễ hội ở địa phương; GÂN: Vận động các bài hát về chủ đề quê hương đất nước Bác Hồ; GHT: Ôn các số, chữ cái, hình học; GTN: Chơi với nước, cát				
14h30- 16h00	HOẠT ĐỘNG CHIỀU	- Trò chơi ‘Săn tìm đồ vật ‘ (EL 12) - Ôn chữ cái và số lượng trong phạm vi 10. Vệ sinh, trả trẻ.	- Trò chơi chữ cái g,y. - Hát : Quê hương tươi đẹp. - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	- Ôn thơ: Làng em có điện - Chơi theo ý thích - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	- TC: EM 15: Đoán mẩu - Ôn chữ cái - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	KPKH VỀ MTXQ: Trò chuyện về lễ hội đền Long Khánh xã Phúc Khánh. TC : Kéo co - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

Duyệt của tổ chuyên môn

Người lập kế hoạch

Hoàng Thị Huệ

Lê Thị Hồng Ngọc

TUẦN 31: CHỦ ĐỀ LỚN: QUÊ HƯƠNG - ĐẤT NƯỚC - BÁC HỒ
CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: QUÊ HƯƠNG YÊU QUÝ
Thời gian thực hiện từ ngày 20/04 đến ngày 24/04/2026

A. THỂ DỤC SÁNG

Tập các ĐT: - Hồ hấp: 1: Gà gáy

- Tay 2: Đưa tay ra phía trước sang ngang

- Chân 1: Khụy gối

- Bụng: 2: Đứng quay người sang hai bên

I. Mục đích yêu cầu.

1. Kiến thức:

- Trẻ tập các động tác của bài tập phát triển chung Hồ hấp: 1: Gà gáy, Tay 2: Đưa tay ra phía trước sang ngang Chân 1: Khụy gối, Bụng: 2: Đứng quay người sang hai bên đúng biên độ, nhịp nhàng kết hợp vẩy tay.

2. Kỹ năng:

- Trẻ biết quan sát ghi nhớ và tập theo được các động tác

3. Giáo dục:

Trẻ chăm tập thể dục rèn luyện sức khỏe.

II. Chuẩn bị.

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng, an toàn cho cô và trẻ.

III. Các hoạt động.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động:</p> <p>- Cho trẻ đi chạy kết hợp với các kiểu đi thường băng gót chân, mũi chân, đi thường, đi má chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, di chuyển thành 2 hàng ngang</p> <p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>a) Bài tập phát triển chung.</p> <p>- Cô cùng trẻ tập các động tác.</p> <p>- Hồ hấp: 1: Gà gáy</p> <p>- Tay 2: Đưa tay ra phía trước sang ngang kết hợp vẩy tay.</p> <p>Đứng thẳng, hai chân bằng vai, hai tay dang ngang bằng vai.</p> <p>+ 2 tay đưa ra phía trước</p> <p>+ 2 tay đưa sang ngang</p> <p>+ Hạ 2 tay xuống.</p> <p>- Chân 1: Khụy gối</p> <p>Đứng thẳng, hai gót chân chạm vào nhau, 2 tay chống hông</p> <p>+ Nhún xuống, đầu gối hơi khụy,</p> <p>+ Đứng thẳng lên.</p> <p>- Bụng: 2: Đứng quay người sang bên.</p> <p>Đứng thẳng, tay chống hông.</p>	<p>- Trẻ đi kết hợp</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ tập (2l x 8n)</p> <p>- Trẻ tập (2l x 8n)</p> <p>- Trẻ tập (2l x 8n)</p> <p>- Trẻ tập (2l x 8n)</p>

<ul style="list-style-type: none"> + Quay người sang phải + Đứng thẳng + Quay người sang trái + Đứng thẳng - Cô và trẻ thực hiện và quát và sửa sai cho trẻ - Giáo dục trẻ trăn tập thể dục và giữ gìn sức khoẻ <p>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2 vòng quanh sân và về lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ đi nhẹ nhàng về lớp.
---	--

HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

Đề tài: GPV: Bán hàng phiên chợ chủ nhật.

GXD: Xây nhà văn hóa thôn bản

GTH: vẽ/ xé dán tô màu trang phục dân tộc ở địa phương.

GTV: Xem tranh ảnh, truyện, các lễ hội ở địa phương

GÂN: Vận động các bài hát về chủ đề quê hương đất nước.

GHT: Ôn các số, chữ cái, hình học

GTN: Chơi với nước, cát

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ biết cùng cô thỏa thuận trước khi chơi tìm ra trường trò, được chọn các góc chơi mình yêu thích, biết giao tiếp khi chơi. Biết sử dụng các nút ghép, cây xanh, khối gỗ, gạch ... để xây nhà văn hóa thôn bản. Biết vẽ/ xé dán tô màu trang phục dân tộc ở địa phương, biết xem tranh ảnh, truyện, các lễ hội ở địa phương; Ôn các số, chữ cái, hình học; Chơi với nước, cát; Ôn các số, chữ cái, hình học

2. Kỹ năng

- Rèn cho trẻ kỹ năng hoạt động nhóm, vận động, giao tiếp, thẩm mỹ, sáng tạo, phát triển tư duy, ngôn ngữ, nhanh nhẹn cho trẻ

3. Thái độ tình cảm

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, không tranh giành đồ chơi của nhau, xong phải cất vào nơi quy định.

II. Chuẩn bị:

- Cô chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các góc.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Thỏa thuận trước khi chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát “ Quê hương tươi đẹp” - Các con vừa hát bài hát gì? - Quê hương các con đang sống có tên là gì? - Ở quê hương của con có gì nổi tiếng? - Con có yêu quê hương của mình không? * Giáo dục trẻ biết quý trọng quê hương nơi mình đang sống. - Các con ơi bây giờ là đến giờ gì nhỉ? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát to, rõ ràng. - Cả lớp trả lời. - Cả lớp trả lời. - 3 - 4 trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - 2 - 3 trẻ có ý kiến.

<ul style="list-style-type: none"> - Để chơi được hoạt động góc các con hãy giúp cô bầu ra 1 bạn làm trưởng trò để điều khiển các bạn về các góc chơi mà các con muốn? (cô cho cả lớp bầu một bạn làm trưởng trò) - Cô cùng cả lớp thống nhất bầu trưởng trò. - Trưởng trò cùng cô giáo và các bạn thỏa thuận bàn bạc và chọn góc chơi. - Cô giáo dục trẻ. - Cô cho trẻ lấy biểu tượng và về góc chơi. <p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trưởng trò bao quát lớp, đến các góc chơi động viên khuyến khích trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn trẻ sáng tạo để trẻ hoàn thiện vai chơi của mình. - Cô cùng trưởng trò động viên trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi, đổi vai chơi. <p>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trưởng trò nhận xét các góc chơi, góp ý nhắc nhở các nhóm chơi chưa tốt lần sau chơi tốt hơn. - Cho trẻ quan sát góc có sản phẩm đẹp và nhận xét vai chơi của trẻ. - Cô cho các góc chơi nhận xét trưởng trò - Cô nhận xét chung. <p>* Kết thúc: Cho trẻ đọc thơ “cất đồ chơi” và thu dọn đồ dùng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thống nhất đồng ý. - Trẻ chọn góc chơi và vai chơi của mình. - Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi. - Trẻ chơi ở các góc, giao lưu giữa các góc chơi với nhau. - Trẻ đổi vai chơi. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ đi quan sát và đưa ra nhận xét. - 2 - 3 trẻ nhận xét. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ đọc thơ và cất đồ chơi vào nơi quy định
--	--

C. HOẠT ĐỘNG HỌC

Thứ 2 ngày 20 tháng 4 năm 2026 (PHT dạy ĐM)

* TRÒ CHUYỆN SÁNG

Đề tài: Trò chuyện về thôn

- Cô gọi nhiều trẻ hỏi: Nhà con ở đâu? ở thôn nào, nhà con ở gần nhà ai?
- Thôn mình đang ở gọi là thôn gì ?.
- Hàng ngày, trên đường đi học con thấy ở địa phương mình có những phương tiện nào chủ yếu phục vụ cho người đi lại?
- Cô nhận xét động viên trẻ

THỂ DỤC KỸ NĂNG

Trèo lên xuống 7 gióng thang

I. Mục đích yêu cầu.

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi biết tên vận động và biết cách thực hiện vận động cơ bản: Trèo lên xuống 7 gióng thang. (MT2)

- Trẻ 4 tuổi biết tên vận động và biết cách thực hiện vận động cơ bản: Trèo lên xuống 5 gióng thang. (MT2)

- Trẻ 3 tuổi biết tên vận động và biết cách thực hiện vận động cơ bản: Trèo lên bục cao 30cm. (MT2)

- Trẻ 2 tuổi biết tên vận động và biết cách thực hiện vận động cơ bản: Trèo lên bục cao 30cm

2. Kỹ năng:

- Trẻ biết dùng đôi bàn chân và đôi bàn tay khéo léo để giữ thang và biết kết hợp chân nọ tay kia để trèo.

3. Giáo dục: Trẻ chăm tập thể dục, biết giữ gìn sức khoẻ

II. Chuẩn bị:

Sân sạch sẽ, thang leo, bục. Quần áo, đầu tóc của trẻ phải gọn gàng.

III. Các hoạt động.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động:</p> <p>- Cho hát bài: “Đoàn tàu nhỏ xíu” và đi vòng tròn với các kiểu đi: đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, đi mũi chân, đi thường, đi gót chân, đi thường... chạy nhanh, chạy chậm. Sau đó chuyển về hàng ngang.</p> <p>2. Hoạt động 2: Trọng động.</p> <p>* Bài tập phát triển chung:</p> <p>- Tay 2: Đưa tay ra phía trước sang ngang</p> <p>- Chân 1: Khụy gối</p> <p>- Bụng: 2: Đứng quay người sang hai bên.</p> <p>* Vận động cơ bản:</p> <p>Cô giới thiệu vận động cơ bản: “Trèo lên xuống thang”</p> <p>” Cho trẻ nhắc tên vận động</p> <p>- Cô tập mẫu lần 1 không phân tích động tác hỏi tên VĐ.</p> <p>- Cô tập mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác: TTCB: Hai tay cùng bám vào gióng thang thứ ba đặt chân phải lên gióng thang đầu tiên và trèo lên, tiếp tục chân trái đặt lên gióng thang tiếp theo và tay phải bám lên gióng thang tiếp theo cho trẻ thực hiện trèo lên các gióng thang cong lại thì dùng ở đó rồi trèo xuống cũng thực hiện chân nọ tay kia. Sau khi thực hiện xong đi về cuối hàng..</p> <p>- Cô cho 2 trẻ khá lên thực hiện.</p> <p>- Cô cho cả lớp thực hiện 3 – 4 lần.</p> <p>+ Trẻ 5 tuổi: Trèo lên xuống 7 gióng thang.</p> <p>+ Trẻ 4 tuổi: Trèo lên xuống 7 gióng thang</p> <p>+ Trẻ 3 tuổi: Trèo lên bục cao 30cm</p>	<p>Trẻ hát đi theo vòng tròn và đi các kiểu đi theo hiệu lệnh. Trẻ chuyển đội hình</p> <p>Trẻ thực hiện 2l x 8 nhịp Trẻ thực hiện 3l x 8 nhịp Trẻ thực hiện 2l x 8 nhịp</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ nhắc lại tên vận động Trẻ quan sát cô làm mẫu</p> <p>Trẻ nghe và quan sát Hai trẻ khá thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thi đua giữa các tổ</p> <p>Trẻ nhắc lại tên bài</p> <p>Trẻ nghe</p>

<p>+ Trẻ 2 tuổi: Bước lên xuống bậc có vịn. - Cho 2 trẻ một lượt thi đua với nhau. - Cô cho trẻ nhắc lại tên bài vận động cơ bản vừa học. - Cho cả lớp thực hiện lại một lần - Giáo dục trẻ trẻ chăm tập thể dục, biết giữ gìn sức khoẻ. Trò chơi VĐ: Kéo co Cô giới thiệu trò chơi, phổ biến luật chơi cách chơi. Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. 3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh. - Cho trẻ đi nhẹ nhàng từ 1 – 2 vòng quanh sân.</p>	<p>Trẻ lắng nghe Trẻ chơi Trẻ đi lại nhẹ nhàng.</p>
---	---

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Quan sát núi đồi

Trò chơi vận động : Mèo đuổi chuột.

Chơi tự do: chơi với phấn .

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ quan sát núi đồi , biết được một số đặc điểm của núi đồi .

2. Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng quan sát , nhận biết . Phát triển tư duy, ngôn ngữ cho trẻ

3. Giáo dục

- Cô giáo dục trẻ yêu quê hương mình.

II. Chuẩn bị :

- Địa điểm quan sát.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Quan sát núi đồi - Cô cho trẻ đọc bài thơ bài “ Làng em có điện ” . Trò chuyện về nội dung bài thơ. - Cô cho trẻ quan sát núi đồi . + Bạn nào giỏi có thể nhận xét cho cô mình nhìn thấy gì ? + Chúng mình nhìn thấy những ngọn đồi như thế nào? + Trên đồi núi có những gì ?. + Bố mẹ thường làm gì trên núi đồi ?.... - Cô khái quát lại bài - Cô giáo dục trẻ yêu quê hương đất nước mình</p>	<p>Trẻ đọc thơ Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ nghe</p>
<p>Hoạt động 2: TCVD : Mèo đuổi chuột . - Cô giới thiệu trò chơi, và cho trẻ nhắc lại cách chơi và luật chơi.</p>	<p>Trẻ nghe Trẻ chơi</p>

- Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét trẻ chơi. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích: chơi với phấn . Cô cho trẻ chơi	Trẻ lắng nghe Trẻ chơi
---	-------------------------------

*** HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

*** Trò chơi ‘Săn tìm đồ vật ‘ (EL 12)**

1. Mục đích .

- Trẻ biết về 1 số dụng cụ trang phục.

2. Chuẩn bị .

- Một số dụng cụ lao động và trang phục dân tộc để xung quanh lớp .

3. Tiến hành .

- Nói: “Hôm nay, chúng ta sẽ đi tìm đồ vật. Các cháu sẽ đi tìm những đồ vật có trong danh sách của mình”.
- Phát cho mỗi trẻ một tờ săn tìm đồ vật. Nói: “Hãy đi quanh phòng và tìm những đồ vật này. Khi các cháu tìm thấy một đồ vật, hãy đánh dấu bằng cách viết chữ cái đầu tiên của đồ vật vào tờ săn tìm của các cháu”. Làm mẫu cho trẻ thấy.
- Khi trẻ đã hoàn thành việc tìm kiếm các đồ vật trong danh sách. Cô hỏi trẻ: “Các cháu đã tìm thấy... chưa? Nó ở đâu? Chúng được sử dụng để làm gì?”

*** Ôn chữ cái và số lượng trong phạm vi 10.**

*** Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 .Số trẻ đi học: 27 .Số trẻ nghỉ học: 0
- Những trẻ nghỉ học, lý do:

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đi học có sức khỏe tốt.
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ nhanh nhẹn vui vẻ lễ phép.
- Kiến thức kỹ năng: Trẻ thực hiện tốt theo cô bài thể dục sáng.
- Trẻ đã trả lời được các câu hỏi của cô trẻ thực hiện tốt bài tập thể dục vận động như Quế, Tú anh, Huy, Hải, Phong,...
- Trẻ tích cực trong hoạt động ngoài trời và hoạt động vui chơi.

3. Sự kiện đặc biệt: Không có

Thứ 3 ngày 21 tháng 04 năm 2026

TRÒ CHUYỆN SÁNG

Đề tài: Trò chuyện về xã Phúc Khánh

- Cô cho trẻ xem tranh về trụ sở xã Phúc Khánh.
- Con đã được tới đây bao giờ chưa?
- Nơi đó có ai?
- Con ở thôn nào? Xã nào?

Cô khái quát lại và cho trẻ nhắc lại tên của xã mình đang sinh sống..

ÂM NHẠC

Đề tài: Dạy hát “Quê hương tươi đẹp”.

NH : Bảo yên khúc hát mùa xuân

TC: Tiết tấu vui nhộn

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát, hát đúng giai điệu của bài hát “Quê hương tươi đẹp” qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ. Biết tên bài hát, tác giả, hiểu nội dung và cảm nhận được giai điệu của bài nghe hát: Bảo Yên khúc hát mùa xuân. (MT4)

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, biết nội dung, hát đúng giai điệu bài hát “Quê hương tươi đẹp”. Biết tên BH, tác giả, cảm nhận được giai điệu bài hát: Bảo Yên khúc hát mùa xuân. (MT4)

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, biết nội dung, hát đúng giai điệu bài hát “Quê hương tươi đẹp”. Biết tên BH, tác giả, cảm nhận được giai điệu bài hát: Bảo Yên khúc hát mùa xuân. (MT4)

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, biết nội dung, hát đúng giai điệu bài hát “Quê hương tươi đẹp”. Biết tên BH, tác giả, cảm nhận được giai điệu bài hát: Bảo Yên khúc hát mùa xuân. (MT11)

2. Kỹ năng

- Trẻ 4- 5 tuổi: Rèn khả năng ghi nhớ, hát đúng lời bài hát. Rèn khả năng nghe cảm thụ âm nhạc, phát triển tai nghe cho trẻ qua trò chơi

- Trẻ 2-3 tuổi: Rèn khả năng ghi nhớ, hát rõ lời, nghe cảm thụ âm nhạc, phát triển tai nghe cho trẻ qua trò chơi.

3. Giáo dục

- Trẻ yêu quê hương đất nước.

II. Chuẩn bị

- Đài thể, video bài hát: “Quê hương tươi đẹp”, “Bảo yên khúc hát mùa xuân”, mũ chụp.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cô trò chuyện với trẻ về quê hương Bảo Yên qua các bức tranh. Đây là đâu ? bạn nào đã đến đây rồi? - Các bạn có yêu quê hương của mình không? - Muốn thể hiện tình yêu đó phải làm gì? -> Cô khái quát lại và giáo dục trẻ.	1 ý kiến trẻ - Trẻ lắng nghe
2. Hoạt động 2: Phát triển bài a. Dạy hát : Quê hương tươi đẹp - Cô hát cho trẻ nghe 1 lần BH : Quê hương tươi đẹp 1, giới thiệu tên bài hát , tác giả . + BH tên gì? + Tác giả là ai?	- Trẻ lắng nghe - 2 ý kiến trẻ - 2 ý kiến trẻ

<p>- > Cô chốt: BH quê hương tươi đẹp dân ca Nùng</p> <p>- Cô hát lần 2 với nhạc đệm , giảng nội dung bài hát.</p> <p>+ Bài hát nói về điều gì?</p> <p>=> Cô chốt lại :BH ‘Quê hương tươi đẹp’ dân ca Nùng, bài hát nói về quê hương tươi đẹp có đồng lúa xanh , ngàn cây... có mùa xuân đang về tiếng hát đang chào đón.</p> <p>+ Bài hát có giai điệu như thế nào? (Vui tươi)</p> <p>- Lần 3: Cô hát</p> <p>- Bây giờ cô giáo sẽ tổ chức cho chúng mình cùng hát nhé!</p> <p>+ Trước tiên cô mời cả lớp hát cùng cô nào? (2 lần)</p> <p>+ Tiếp đến xin mời các bé hãy cùng hát với nhau (cả lớp hát 2 lần)</p> <p>+ Tổ hát: 3 tổ lần lượt hát</p> <p>+ Nhóm bạn trai, bạn gái</p> <p>+ Cá nhân</p> <p>- Cô chú ý sửa sai cho trẻ</p> <p>- Các con vừa hát bài gì?</p> <p>- Bây giờ cô mời các bé cùng thể hiện bài hát này với cô 1 lần nữa nào (cả lớp hát)</p> <p>b, NH: Bảo yên khúc hát mùa xuân</p> <p>- Cô giới thiệu bài hát “ Bảo yên khúc hát mùa xuân” .</p> <p>- Cô cho trẻ nghe lần 1:</p> <p>- Cô hỏi lại trẻ tên bài hát?</p> <p>- Bài hát của tác giả nào?</p> <p>- Cô hát lần 2: Mời trẻ cùng lắng nghe lại bài hát một lần nữa.(Xem video)</p> <p>- Bài hát có nội dung như thế nào? Bài hát có giai điệu ra sao?</p> <p>+ Giảng nội dung bài hát:</p> <p>- Cho nghe hát lần 3: Hôm nay chúng mình không chỉ được nghe cô giáo hát mà chúng mình sẽ được nghe giọng ca ngọt ngào tình cảm của cô ca sĩ sẽ hát tặng lớp mình. Chúng mình hãy cùng lắng nghe nhé.</p> <p>(mời trẻ đứng lên hưởng ứng cùng)</p> <p>- Cô củng cố, giáo dục trẻ:</p> <p>c, Trò chơi: Tiết tấu vui nhộn</p> <p>Giới thiệu trò chơi âm nhạc “ Tiết tấu vui nhộn” Cô phổ biến tên trò chơi, cách chơi, luật</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 2 ý kiến trẻ</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ hát</p> <p>- Tổ hát</p> <p>- Nhóm hát</p> <p>- Cá nhân hát</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ</p> <p>- Trẻ hát</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 1 ý kiến trẻ</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
---	--

<p>chơi: Cô cùng trẻ ngồi theo đội hình vòng tròn, các bạn vỗ tay theo tiết tấu nhạc của cô nhịp 1,2 vỗ xuống sàn nhịp 3 vỗ tay vào nhau. Lần 2 cô giáo cho 2 bạn ngồi quay mặt vào nhau và vỗ theo tiết tấu tới nhịp 3, hai bạn chạm tay nhau. Luật chơi: Bạn nào vỗ đúng được khen thưởng. Trẻ tham gia chơi 2-3 lần. - Cô chú ý bao quát, khuyến khích động viên trẻ chơi. - Cô nhận xét trẻ.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc - Cô cho trẻ đi ra ngoài chơi.</p>	<p>- Trẻ chơi. - Trẻ lắng nghe - Trẻ ra chơi</p>
--	--

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**
Đề tài: Quan sát tranh vẽ cánh đồng lúa
Trò chơi: Kéo co
Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ gọi tên cánh đồng lúa, biết đặc điểm của cây lúa, biết điều kiện sống của cây lúa, ích lợi của cây lúa.

2. Kỹ năng

- Phát triển khả năng quan sát, ngôn ngữ, ghi nhớ có chủ định.

3. Thái độ tình cảm

- Giáo dục trẻ chú ý học bài, biết yêu quý, bảo vệ quê hương của mình.

II. Chuẩn bị

- Sân sạch sẽ, tranh vẽ đồng lúa.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát tranh đồng lúa - Cô cho trẻ ra sân tập trung. - Cô cùng trẻ hát bài: Quê hương tươi đẹp. - Cô trò chuyện theo bài hát dẫn dắt trẻ vào bài. - Cô dùng thủ thuật cho trẻ quan sát tranh. - Bạn nào nhận xét cho cô về bức tranh này? - Bức tranh này nói về điều gì? - Cánh đồng lúa này như thế nào? - Để cây lúa được xanh tốt cho nhiều thóc gạo phải làm gì ? - Cô nêu lên những yếu tố cần thiết để cây lúa sinh trưởng và phát triển. - Muốn cho quê hương ngày càng giàu đẹp các con phải làm gì?</p>	<p>- Trẻ tập trung. - Trẻ hát cùng cô. - Trẻ nghe. - 2- 3 trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - 3-4 trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô có một bức tranh nữa các con quan sát, đưa ra ý kiến nhận xét? - Cánh đồng lúa sắp thu hoạch chưa các con? - Cô khái quát, giáo dục trẻ: Giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ quê hương mình. 2. Hoạt động 2: Trò chơi: Kéo co - Cô nêu cách chơi, luật chơi, hướng dẫn trẻ chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô bao quát, động viên trẻ chơi. 3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích - Cô cho trẻ chơi theo ý thích: Cát, sỏi, nước. - Cô bao quát trẻ chơi. * Kết thúc - Cô cho trẻ ra chơi, cất đồ dùng, vệ sinh cá nhân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ chơi theo ý thích. - Trẻ cất đồ dùng, ra chơi.
---	---

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* Trò chơi chữ cái g,y

1. Mục đích.

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái g,y qua các trò chơi.

2. Chuẩn bị.

- Cây xanh có các quả chứa chữ cái g,y.
- Thẻ chữ rời g,y, vòng quay chữ cái, bộ gắp chữ cái,..

3. Cách tiến hành.

a. Trò chơi 1: Tìm chữ cái đúng

- Chúng ta cùng đến với trò chơi thứ nhất mang tên: Tìm chữ cái đúng.
- Cô mời 1 bạn nêu cách chơi và luật chơi giúp cô.
- Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi:
- + Cách chơi: Cô sẽ cho chúng mình chơi trò chơi trên máy tính khi đề bài nêu chữ cái nào còn thiếu thì các con tìm chữ cái đó gior lên sau đó cô nêu cấu tạo của chữ nào thì trẻ lấy chữ cái đó lên.
- + Luật chơi: Bạn nào tìm không đúng chữ cái thì bạn đó phải tìm lại chữ.
- Cho trẻ chơi lần 4-5 lần. Cô bao quát, khuyến khích trẻ.
- Cô bao quát nhận xét trẻ chơi.

b. Trò chơi 2: đi tìm và chạm vào

- Cô giới thiệu tên trò chơi
- Hỏi trẻ cách chơi, luật chơi.
- Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi:
- Tổ chức cho trẻ chơi. Cô bao quát trẻ chơi.
- Cô nhận xét trẻ chơi.

c. Trò chơi 3: Vòng quay kì diệu

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Vòng quay kì diệu.
- Hôm nay các con được ôn chữ cái gì?
- Cô hỏi trẻ cách chơi.

- Cô khái quát:
- + Cách chơi: Cô mời 1 bạn sẽ bấm vào vòng quay vòng quay nếu dừng ở chữ cái nào thì các bạn bên dưới sẽ xếp chữ cái giống với vòng quay đã dừng lại.
- + Luật chơi: Bạn nào xếp chữ cái không đúng sẽ phải xếp lại sao cho đúng.

- Trẻ chơi: Cô bao quát trẻ chơi

- Cô nhận xét trẻ sau khi chơi

d. Trò chơi 4: Gấp chữ cái

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Gấp chữ cái

- Cô hỏi trẻ cách chơi của trò chơi

- Cô khái quát:

+ Cách chơi: Cô chia các bạn thành 3 đội xếp thành 3 hàng dọc trước vạch. Phía trên cô có các khay chứa các lon chữ cái lần lượt 2 bạn trong 1 đội sẽ chạy lên và gấp chữ cái g,y vào các ô bên cạnh

+ Luật chơi: 2 bạn chỉ được gấp 1 chữ cái đúng yêu cầu, đội nào gấp được nhiều chữ cái đội đó giành chiến thắng.

- Tổ chức cho trẻ chơi. Cô nhận xét, khuyến khích trẻ.

- Cô nhận xét trẻ chơi

***Hát : Quê hương tươi đẹp.**

Mục đích .

- Trẻ nhớ giai điệu, lời bài hát “Quê hương tươi đẹp”

- Cô hát hoặc cho trẻ nghe ca sỹ hát bài hát Quê hương tươi đẹp 2-3 lần và giới thiệu tên bài hát.

- Cô hát cho trẻ nghe 1-2 lần. sau đó cho trẻ hát cùng cô 2-3 lần. cho trẻ hát theo tổ nhóm, cá nhân.

*** Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 .Số trẻ đi học: 21 .Số trẻ nghỉ học: 06

- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ nghỉ ốm, nhà có công việc gia đình.

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đi học có sức khỏe tốt.

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ nhanh nhẹn vui vẻ lễ phép.

- Kiến thức kỹ năng: Trẻ thực hiện tốt theo cô bài thể dục sáng.

- Trẻ đã trả lời được các câu hỏi của cô nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát, hát đúng giai điệu của bài hát “Quê hương tươi đẹp” qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ. Biết tên bài hát, tác giả, hiểu nội dung và cảm nhận được giai điệu của bài nghe hát: Bảo Yên khúc hát mùa xuân như cháu Huy, quế , Thảo, An, My,...

- Trẻ tích cực trong hoạt động ngoài trời và hoạt động vui chơi.

3. Sự kiện đặc biệt: Không có.

Thứ 4 ngày 22 tháng 04 năm 2026

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG**

Đề tài: Trò chuyện về những nét đặc trưng của dân tộc Dao

- Cô đưa tranh cho trẻ quan sát.
 - Các con thấy bức tranh này vẽ về dân tộc gì?
 - Chúng mình là người dân tộc gì?
 - Đây là trang phục gì của dân tộc Dao nào?
 - Áo dài này có màu gì?
 - Tóc của những người già như thế nào?
 - Họ đeo những loại trang sức gì?
- + Cô chốt lại: Dân tộc Dao vô cùng phong phú và độc đáo, nổi bật với trang phục áo dài đen rực rỡ vải tự làm tự trồng bông kéo sợi, nhuộm bằng chàm và thêu thủ công bằng tay rất là công phụ.

VĂN HỌC

Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Làng em có điện

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi hiểu nội dung bài thơ và đọc thuộc bài thơ “ Làng em có điện” (MT8)
- Trẻ 4 tuổi nhớ tên bài thơ, tên tác giả và đọc được theo cô bài thơ “ Làng em có điện” (MT8)
- Trẻ 2-3 tuổi nhớ tên bài thơ, tên tác giả và đọc được theo cô một đoạn bài thơ “ Làng em có điện”

2. Kỹ năng

- Trẻ 4- 5 tuổi: Rèn kỹ năng đọc thơ, biết bộc lộ cảm xúc thể hiện qua nét mặt, cử chỉ, điệu bộ khi đọc thơ. Trẻ biết trả lời câu hỏi rõ ràng mạch lạc
- Trẻ 2-3 tuổi: Rèn kỹ năng đọc thơ cho trẻ.

3. Thái độ

- Trẻ vui mừng khi quê hương có điện, biết ơn các chú thợ điện
- Trẻ có tình cảm, yêu quê hương, đất nước

II. Chuẩn bị

- Ti vi, máy tính. Tranh minh họa bài thơ.

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cô hỏi trẻ về quê hương của trẻ có những đặc điểm gì?	- Trẻ trả lời.
Hoạt động 2: Phát triển bài - Cô giới thiệu bài thơ Làng em có điện của tác giả Lê Bình - Cô đọc thơ lần 1: Diễn cảm, kết hợp động tác minh họa - Cô đọc thơ lần 2: Kết hợp với hình ảnh minh họa bài thơ.	- Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ nghe - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

<p>+ Đề bài thơ hay hơn các con cùng hướng lên màn hình ti vi và lắng nghe cô đọc thơ một lần nữa nhé!</p> <p>- Bài thơ có tên là gì?</p> <p>- Nội dung bài thơ là gì?</p> <p>=> Bài thơ thể hiện niềm vui của con người và con vật khi điện về làng. Có điện con người sẽ được sử dụng rất nhiều đồ dùng liên quan đến điện.</p> <p>* Trích giảng nội dung:</p> <p>- Ở 8 câu thơ đầu thể hiện niềm vui của các con vật nuôi trong gia đình khi điện về làng:</p> <p style="padding-left: 40px;">“ Điện đã về làng Cún con mừng rỡ Động đờ động đậy”</p> <p>-> Giải nghĩa từ “lặng quăng” : là chạy đi chạy lại. “Ngheoe nguây”: Vẫy đuôi liên tục, “lích tích” là tiếng kêu của gà con, “động đờ động đậy” là hoạt động của các chú gà con. Cho trẻ đọc từ khó</p> <p>- 8 câu thơ tiếp theo thể hiện niềm vui của con người, khi điện về làng mọi người đều được sử dụng điện, nhộn nhịp sản xuất:</p> <p style="padding-left: 40px;">“ Nhà trên nhà dưới Quạt đứng, quạt ngồi Nồi điện nấu cơm”</p> <p>-> Giải nghĩa từ: “ quạt đứng” “ quạt ngồi” tác giả ví quạt như con người “ quạt đứng” là quạt cây còn “ quạt ngồi” là những cái quạt thấp. “ Xoay tít” là xoay rất nhanh. Cho trẻ đọc từ khó.</p> <p>- 4 câu thơ cuối cùng: Không chỉ các con vật sống trong nhà vui mừng mà những con vật xung quanh cũng rất vui mừng khi làng có điện:</p> <p style="padding-left: 40px;">“ Chích chòe dậy sớm Hót trên cột điện”</p> <p>-> Giải nghĩa từ “ dậy dình”: Đuôi nâng lên hạ xuống liên tục. Cho trẻ đọc từ khó</p> <p>* Đàm thoại</p> <p>- Trong bài thơ xuất hiện hình ảnh của các con vật nào?</p> <p>- Khi có điện chó con thể hiện điều gì?</p> <p>- Đàn gà như thế nào?</p> <p>- Điện về làng con người được sử dụng đồ dùng gì?</p>	<p>- Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>- Trẻ đọc</p> <p>- Trẻ quan sát, lắng nghe</p> <p>- Trẻ đọc</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ đọc</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Chó con, gà con, chim chích chòe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Quạt điện, máy bơm, máy tuốt, máy say, nồi điện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p>
---	---

<ul style="list-style-type: none"> - Biểu hiện của chim chích chòe như thế nào? - Làng chúng mình đã có điện chưa? - Các con có vui không? - Các con phải sử dụng điện như thế nào? <p>=> Giáo dục trẻ: Điện rất quan trọng trong cuộc sống, sinh hoạt của con người, con vật. Vì vậy các con nhớ phải sử dụng điện tiết kiệm nhé! Chúng mình hãy tắt tất cả các bóng điện khi ra khỏi phòng,...</p> <p>* Dạy trẻ đọc thơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bây giờ các con sẽ cùng đọc thơ với cô nhé - Cả lớp đọc thơ cùng cô 1-2 lần - Cho đọc thi đua theo tổ - Cho trẻ đọc theo nhóm (Một nhóm nam, một nhóm nữ) - Cô cho cá nhân trẻ đọc - Cô bao quát sửa sai cho trẻ khi trẻ đọc sai. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>Cô nhận xét tiết học rồi cho trẻ ra chơi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Tiết kiệm <p>Trẻ lắng nghe</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc - 3 tổ lần lượt đọc - Nhóm đọc - Cá nhân đọc <p>- Trẻ ra chơi.</p>
--	---

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**
Đề tài: VĐ VTTTC: Quê hương tươi đẹp
TC: Đóng băng
Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ biết vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát Quê hương tươi đẹp.

2. Kỹ năng.

- Rèn kỹ vỗ tay theo tiết tấu chậm..

3. Thái độ tình cảm.

- Giáo dục trẻ yêu quý quê hương và chơi đoàn kết.

II. Chuẩn bị:

- Bài hát Quê hương tươi đẹp.

III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: VĐ VTTTC: Quê hương tươi đẹp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nghe giai điệu 1 bài hát. - Chúng mình vừa được lắng nghe giai điệu của bài hát gì nhỉ? bài hát là do ai sáng tác? - Các con thấy giai điệu của bài hát này như thế nào? - Giờ cả lớp mình hãy hát thật hay bài hát này 1 lần nhé. - Để bài hát này hay và vui nhộn hơn chúng mình sẽ làm gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - 3- 4 ý kiến trẻ - Trẻ hát - Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình muốn vận động gì với bài hát này? - Với bài hát này chúng ta có thể vận động theo nhiều hình thức khác nhau và hôm nay cô sẽ dạy cho lớp mình vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm - Có bạn nào biết vỗ tay theo tiết tấu chậm là như thế nào không? -> Cô KQ: Vỗ vào 3 tiếng rồi mở tay... - Để thực hiện được tốt giờ cả lớp hãy chú ý quan sát cô thực hiện mẫu nhé + Cô thực hiện lần 1: Cô thực hiện hoàn chỉnh không phân tích - Cô vừa thực hiện vỗ tay gì với bài hát này nhỉ? + Lần 2: Các con cùng quan sát cô vỗ thêm 1 lần nữa nhé. Cô kết hợp phân tích. Cô vỗ phách đầu tiên vào từ “ Quê” và phách thứ 2 vào từ “hương” phách thứ 3 cô vỗ vào từ “ em” sau đó cô sẽ mở, tiếp là cô vỗ vào từ “ biết ” “ bao” “ tươi” sau đó cô mở, cứ như vậy cho đến hết bài - Cô vừa vỗ tay theo tiết tấu chậm bài gì? + Lần 3: Để các bạn thực hiện được tốt chúng mình hãy quan sát cô vỗ thêm 1 lần nữa nhé! - Cả lớp vừa được quan sát cô làm mẫu rồi giờ chúng mình cùng hát và vận động với cô nhé + Cô cho cả lớp thực hiện 2- 3 lần - Cô cho các tổ thực hiện - Cho các nhóm: - Cá nhân - Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ ->Giáo dục: yêu quê hương đất nước <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Đóng băng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 2- 3 lần - Cô nhận xét động viên trẻ. <p>3. Hoạt động 3: Chơi tự do.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát trẻ trong quá trình chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi theo ý thích.
---	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU
Ôn thơ: Làng em có điện

1. Mục đích .

- Trẻ thuộc lòng bài thơ Làng em có điện

2. Tiến hành .

- Cô cho trẻ đọc thơ dưới nhiều hình thức.
- Cô cho trẻ đọc theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân
- Cô chú ý bao quát và sửa sai cho trẻ.

* Chơi theo ý thích

* Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 .Số trẻ đi học: 26 .Số trẻ nghỉ học: 01

- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ nghỉ ốm.

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đi học có sức khỏe tốt.

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ nhanh nhẹn vui vẻ lễ phép.

- Kiến thức kỹ năng: Trẻ thực hiện tốt theo cô bài thể dục sáng.

- Trẻ đã trả lời được các câu hỏi của cô, trẻ đọc thơ lưu loát rõ ràng nhớ được tên bài thơ, tên tác giả hiểu nội dung bài thơ.

- Trẻ tích cực trong hoạt động ngoài trời và hoạt động vui chơi.

3. Sự kiện đặc biệt: Không có

Thứ 5 ngày 23 tháng 04 năm 2026

* TRÒ CHUYỆN SÁNG

Đề tài: Trò chuyện về trang phục của người Dao của bé.

- Cô gọi hỏi trẻ xem trang phục của dân tộc Dao

- Cô đưa tranh cho trẻ quan sát tranh

- Các con thấy bức tranh là trang phục của dân tộc gì?

- Chúng mình là người dân tộc gì?

- Nó có màu sắc như thế nào

- vậy các con có yêu quý bản sắc của chúng ta không? Yêu quý thì ta phải làm gì?

+ Cô chốt lại: Phải biết quê quý bản sắc dân tộc mình.

* TOÁN

Đề tài: Số 10 (tiết 2)

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: củng cố nhận biết của trẻ về số lượng trong phạm vi 10, biết so sánh thêm bớt nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và biết đặt thẻ số tương ứng với số lượng của các nhóm đồ vật trong phạm vi 10, Xếp thẳng hàng từ trái sang phải.

- Trẻ 4 tuổi: củng cố nhận biết của trẻ về số lượng trong phạm vi 10, biết so sánh thêm bớt nhóm đối tượng trong phạm vi 10 dưới sự hướng dẫn của cô.

- Trẻ 2+ 3 tuổi: Trẻ biết so sánh thêm bớt trong phạm vi 10 dưới sự hướng dẫn của cô và theo khả năng.

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ xếp thẳng hàng từ trái sang phải, so sánh, thêm, bớt và đặt thẻ số tương ứng.

- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng đếm, xếp thẳng hàng từ trái sang phải,

- Trẻ 2 + 3 tuổi: Rèn kỹ năng xếp theo hàng ngang .

3. Thái độ tình cảm.

- Giáo dục trẻ biết che ô khi đi nắng, mưa, biết phòng tránh khi đi chơi công viên nước.

II. Chuẩn bị:

- Mô hình vườn hoa.
- Rổ đồ chơi của trẻ có đủ đồ dùng
- Thỏ 10, 10 ô, thẻ số từ 1- 10 (2 số 10).
- Đồ của cô giống như của trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài.</p> <ul style="list-style-type: none">- Trò chuyện chủ đề <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài.</p> <p><i>* Ôn số lượng trong phạm vi 10.</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ đi thăm quan công viên nước.- Chúng mình thấy trong công viên có những gì?- Cô cho trẻ đếm các đồ vật và đặt thẻ số tương ứng nào?- Cho lớp kiểm tra lại.- <i>Giáo dục:</i> Giáo dục trẻ biết che ô khi đi nắng, mưa, biết phòng tránh khi đi chơi công viên nước.- Hôm nay cô có một món quà tặng tất cả các con đây.- Bây giờ các con cùng đọc bài thơ “nắng bốn mùa” và lấy một phần quà đi về chỗ ngồi nào. <p><i>* So sánh và thêm bớt.</i></p> <ul style="list-style-type: none">+ Chúng mình thấy trong rổ có gì?(2,3,4,5)+ Vậy chúng mình có muốn nuôi thật nhiều thỏ không?- Chúng mình hãy cùng mang tất cả những con thỏ ra để xếp nào.- Chúng mình nhớ khi xếp chúng mình phải xếp thẳng hàng ngang theo thứ tự từ trái sang phải nhé.- Các bạn hãy lấy 9 cái ô đội vào thỏ. Mỗi một cái ô các con sẽ đội vào một con thỏ và xếp từ trái sang phải nhé.- Chúng mình cùng đếm nhóm ô và nhóm thỏ nào.+ Chúng mình thấy nhóm ô và nhóm thỏ như thế nào với nhau? (4,5t)+ Nhóm nào nhiều hơn? (4,5t)	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trò chuyện cùng cô.- Trẻ chú ý lắng nghe- Trẻ trả lời có ạ!- Trẻ đi thăm quan.- 1 trẻ đếm, đặt thẻ số.- Cả lớp đếm lại.- Trẻ chú ý lắng nghe.- Trẻ lấy rổ- Thỏ và ô, thẻ số.- Có ạ- Trẻ xếp 10 con thỏ.- Trẻ xếp 9 cái ô.- Trẻ đếm 1, 2,...,9 tất cả có 9 cái ô, 10 con thỏ.- Không bằng nhau.- Nhóm chậu nhiều hơn.- Nhiều hơn là 1- Vì có 1 con thỏ không có ô.- Nhóm ô ít hơn.

<p>+ Nhiều hơn là mấy? (4,5t) + Vì sao chúng mình biết? (4,5t) + Nhóm nào ít hơn? (5t) + Ít hơn là mấy? Vì sao? (4,5t)</p> <p>+ Muốn cho nhóm ô bằng nhóm thỏ ta phải thêm mấy cái ô? (4,5t) - Cô cùng trẻ thêm 1 cái ô vào thỏ còn thiếu. - Cô cho trẻ đếm ô và nhóm thỏ. + Vậy có 9 cái ô thêm 1 cái ô bằng cái ô? (4,5t) + 9 thêm 1 bằng mấy? (4,5t) - Cho trẻ nhắc lại: 9 thêm 1 bằng 10 - Có tất cả mấy cái ô? Có tất cả bao nhiêu con thỏ? (4,5t) - Bây giờ các con thấy nhóm ô và nhóm thỏ như thế nào với nhau? (4,5t) + Đều bằng mấy? (4,5t) - Để chỉ những đối tượng có số lượng là 10 ta dùng thẻ số mấy? (4,5t) - Chúng mình cùng tìm thẻ số 10 xếp cạnh 10 cái ô và 10 con thỏ giống như cô nào. - Cô giáo thấy chúng mình đội ô cho thỏ rất đẹp, cô muốn các con mỗi bạn tặng cho cô 1 cái ô chúng mình hãy lấy 1 cái ô bỏ vào rổ nào. (Chúng mình nhớ là phải nhặt cái ô ở phía tay phải nhé). - Cô cho trẻ đếm nhóm ô, nhóm thỏ. + Vậy có 10 cái ô bớt 1 cái ô còn mấy cái ô? + 10 bớt 1 còn mấy? (4,5t) - Cho trẻ nhắc lại: 10 bớt 1 còn 9 + Đặt thẻ số mấy? (4,5t) - Chúng mình cất thẻ số 10 lấy thẻ số 9 đặt cho nhóm ô. - Cho trẻ đọc số - Chúng mình thấy nhóm ô và nhóm thỏ như thế nào với nhau? (4,5t) + Nhóm nào nhiều hơn? (2,3,4,5t) + Nhiều hơn là mấy? (4,5t) + Vì sao chúng mình biết? (4,5t) + Nhóm nào ít hơn là mấy? (4,5t) + Ít hơn là mấy? (4,5t) + Vì sao chúng mình biết? (4,5t) - Cô thấy các bạn lớp mình học rất ngoan và giỏi cô tặng cho mỗi bạn 1 cái ô chúng mình cùng lấy ô ra xếp giống như cô nào? (4,5t) + Cô cho trẻ đếm số lượng 2 nhóm.</p>	<p>- Ít hơn là 1, vì 1 con thỏ không có ô. - Thêm 1 cái ô cho con thỏ còn lại - Trẻ thêm 1 cái ô. - Trẻ đếm to. - Có 9 cái ô thêm 1 cái ô bằng 10 - 9 thêm 1 bằng 10. - 9 thêm 1 bằng 10 - Có tất cả 10 cái ô và con thỏ. - Bằng nhau. - Đều bằng 10. - Thẻ số 10 - Trẻ lấy thẻ số 10 xếp cạnh 10 cái ô và con thỏ. - Trẻ chú ý lắng nghe và thực hiện theo cô. - Trẻ đếm cùng cô. - Có 10 cái ô bớt 1 cái ô còn 9 cái ô - 10 bớt 1 còn 9. - Đặt thẻ số 9. - Cả lớp đọc - Không bằng nhau - Nhóm thỏ nhiều hơn. - Nhiều hơn là 1 - Vì 1 con thỏ không có ô. - Nhóm ô ít hơn - Ít hơn là 1 - Vì 1 con thỏ không có ô - Trẻ thực hiện - Trẻ đếm cùng cô. - Có 9 cái ô thêm 1 cái ô bằng 10, 9 thêm 1 bằng 10.</p>
---	--

<p>+ Vậy có 9 cái ô thêm 1 cái ô bằng mấy cái ô? 9 thêm 1 bằng mấy? (4,5t)</p> <p>- Cô cho cả lớp nhắc lại. (4,5t)</p> <p>+ Có bao nhiêu con thỏ? (2,3, 4,5t)</p> <p>+ Có bao nhiêu cái ô? (3,4 ,5t)</p> <p>+ Nhóm ô và thỏ như thế nào với nhau? (4,5t)</p> <p>+ Bằng mấy? (4,5t)</p> <p>+ Có 10 cái ô ta phải dùng thẻ số mấy? Chúng mình hãy cắt thẻ số 9 đặt thẻ số 10 cho cái ô cùng cô nào.</p> <p>- Bây giờ bạn nào giỏi lên bót, thêm theo ý thích và đặt thẻ số tương ứng, nói cách bót, thêm cho cô và các bạn cùng nghe nào.</p> <p>- Ở dưới lớp các con sẽ thực hiện theo bạn nhé.</p> <p>- Cô nhận xét động viên trẻ</p> <p>- Bây giờ mỗi bạn sẽ tặng cho cô giáo 4 cái ô. Chúng mình hãy lấy 4 cái ô cắt vào rổ nào.(Chúng mình nhớ là chúng mình phải nhặt cái ô ở phải tay phải nhé).</p> <p>- Cô cho trẻ đếm nhóm ô</p> <p>+ Vậy có 10 cái ô bót đi 4 cái ô còn mấy cái ô?</p> <p>+ Vậy 10 bót 4 còn mấy? (4,5t)</p> <p>- Cho trẻ nhắc lại: 10 bót 4 còn 6.</p> <p>- Chúng mình thấy nhóm ô và nhóm thỏ như thế nào với nhau? (4,5t)</p> <p>+ Nhóm nào nhiều hơn? (4,5t)</p> <p>+ Nhiều hơn là mấy? (4,5t)</p> <p>+ Có tất cả mấy cái ô? (4,5t)</p> <p>+ Đặt thẻ số mấy? (4,5t)</p> <p>- Cô cho trẻ cắt thẻ số 10 lấy thẻ số 6 đặt cho nhóm ô.</p> <p>Cô thấy các con rất ngoan và giỏi cô giáo tặng cho mỗi bạn 4 cái ô chúng mình cùng lấy trong rổ ra xếp giống như cô nào? (4,5t)</p> <p>- Cô cho trẻ đếm số lượng 2 nhóm.</p> <p>+ Có bao nhiêu con thỏ? (4,5t)</p> <p>+ Bao nhiêu cái ô? (4,5t)</p> <p>+ Vậy có 6 cái ô thêm 4 cái ô là mấy cái ô? (4,5t)</p> <p>+ 6 thêm 4 bằng mấy? (4,5t)</p> <p>- Cô cho cả lớp nhắc lại.</p> <p>+ Chúng mình thấy nhóm ô và nhóm thỏ như thế nào với nhau? (4,5t)</p> <p>+ Bằng mấy? (4,5t)</p>	<p>- Cả lớp nhắc lại</p> <p>- Có tất cả 10 con thỏ</p> <p>- Có 10 cái ô.</p> <p>- Bằng nhau.</p> <p>- Đều bằng 10.</p> <p>- Thẻ số 10.</p> <p>- Trẻ lấy thẻ số 10 xếp cạnh 10 cái ô.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Có 10 cái ô bót đi 4 cái ô còn 6 cái ô.</p> <p>- 10 bót 4 còn 6.</p> <p>- Cả lớp nhắc lại</p> <p>- Không bằng nhau</p> <p>- Nhóm thỏ nhiều hơn.</p> <p>- Nhiều hơn là 6 vì 6 con thỏ không có ô.</p> <p>- Có 6 cái ô.</p> <p>- Đặt thẻ số 6.</p> <p>- Trẻ đặt số</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ đếm số lượng của 2 nhóm.</p> <p>- Có 10 con thỏ.</p> <p>- Có 8 cái ô</p> <p>- Có 6 cái ô thêm 4 cái ô là 10 cái ô.</p> <p>+ 6 thêm 4 bằng 10</p> <p>- Cả lớp nhắc lại. 6 thêm 4 bằng 10.</p> <p>- Bằng nhau.</p> <p>- Bằng 10</p>
---	--

<p>+ Có 10 cái ô ta phải dùng thẻ số mấy? Chúng mình hãy cắt thẻ số 6 đặt thẻ số 10 cho cái ô cùng cô nào.</p> <p>- Cô thấy trời mát rồi bây giờ các con cùng mang ô về cắt nào!</p> <p>+ Đã cắt hết ô rồi các con mang những con thỏ đi bán nào (Cắt từ trái sang phải rồi cắt thẻ số).</p> <p>- Cô cho trẻ cắt dần thỏ, sau mỗi lần cắt cô cho trẻ đếm số lượng cây còn lại và gắn thẻ số (Cắt giắt lùi).</p> <p>- VD: L1; Cắt 2 cái ô cho trẻ đếm đặt thẻ số. L2; Cắt ... cái ô cho trẻ đếm đặt thẻ số.</p> <p>- Cắt thỏ. (1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, ..., 10, số 10).</p> <p>- Chúng mình đã cắt hết ô rồi vậy các con hãy cùng mang thỏ đi bán nhé.</p> <p>- Cô thấy chúng mình học rất giỏi cô tặng cho chúng mình 1 trò chơi</p> <p>* Trò chơi: “Thi xem đội nào nhanh”</p> <p>- Cách chơi: chia lớp làm 2 đội, mỗi đội có 1 bức tranh, nhiệm vụ của các con là phải thêm hoặc bớt số ô sao cho tương ứng với ô số bên cạnh.</p> <p>- Luật chơi:</p> <p>- Mỗi bạn lên chỉ chọn 1 luống hoa và 1 ô số, trong thời gian 5 phút đội nào xong trước và đúng thì đội đó chiến thắng.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi.</p> <p>- Cô nhận xét sau khi chơi.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>- Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện theo cô.</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi vui vẻ.</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>- Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.</p>
--	--

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI
ĐT: Quan sát tranh bản làng em
Trò chơi vận động : Chèo thuyền .
Chơi tự do: chơi với phấn .

I Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết được một số đặc điểm của bản làng mình có núi đồi, có ruộng bậc thang, có con đường quanh co, có các đồng bào người dân tộc cùng sinh sống.

2. Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng quan sát , nhận biết . Phát triển tư duy, ngôn ngữ cho trẻ

3. Giáo dục

- Cô giáo dục trẻ yêu quê hương mình.

II. Chuẩn bị :

- Địa điểm quan sát, những bức tranh về bản làng mình .

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Quan sát tranh bản làng em</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nghe hát bài “ Bảo yên khúc hát mùa xuân ” . Trò chuyện về nội dung bài hát . - Cô cho trẻ quan sát tranh . + Bạn nào giỏi có thể nhận xét cho cô mình nhìn thấy gì ? + Chúng mình nhìn thấy bản làng mình có những đặc điểm gì? sản vật gì đặc trưng? + Ngày lễ các bà các mẹ thường làm gì ?. + Những con suối mát có gì ?.... - Cô khái quát lại bài - Cô giáo dục trẻ yêu quê hương đất nước mình <p>Hoạt động 2: TCVD : Chèo thuyền .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét trẻ chơi. <p>Hoạt động 3: Chơi theo ý thích: chơi với phấn .</p> <p>Cô cho trẻ chơi theo ý thích.</p> <p>* Vệ sinh vào lớp.</p>	<p>Trẻ trò chuyện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Ý kiến của trẻ</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* Trò chơi: EM 15: Đoán mẫu

- Cô giới thiệu trò chơi
- Cô hướng dẫn trẻ cách chơi.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi.
- Cô nhận xét động viên trẻ.

* Ôn chữ cái

- Cô tổ chức cho trẻ ôn chữ cái đã học. Bồi dưỡng trẻ chưa đạt mục tiêu chữ cái.

* Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 .Số trẻ đi học: 24 .Số trẻ nghỉ học: 03
- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ nghỉ ốm.

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đi học có sức khỏe tốt.
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ nhanh nhẹn vui vẻ lễ phép.
- Kiến thức kỹ năng: Trẻ thực hiện tốt theo cô bài thể dục sáng.
- Trẻ đã biết đếm đúng số lượng và thêm bớt trong phạm vi 10 như cháu Huy, Dật, Nguyệt, Tú anh,....
- Trẻ tích cực trong hoạt động ngoài trời và hoạt động vui chơi.

3. Sự kiện đặc biệt: Không có

Thứ 6 ngày 24 tháng 04 năm 2026

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG**

Đề tài: Trò chuyện về một số bản sắc dân tộc Dao

- Cô gợi hỏi trẻ xem dân tộc dao có những bản sắc gì?
 - Cô đưa tranh cho trẻ quan sát tranh.
 - Các con thấy bức tranh này vẽ về dân tộc gì?
 - Chúng mình là người dân tộc gì?
 - Đây là dâng làm lễ gì?
 - Tại sao phải cấp sắc cho các bạn nam?
 - vậy các con có yêu quý bản sắc của chúng ta không? Yêu quý thì ta phải làm gì?
- + Cô chốt lại: Phải biết quê quý bản sắc dân tộc mình: Bản sắc văn hóa dân tộc Dao vô cùng phong phú và độc đáo, nổi bật các nghi lễ truyền thống như Cấp sắc, (công nhận sự trưởng thành của nam giới) là quan trọng nhất, mang tính giáo dục nhân cách là hoạt động văn hóa tâm linh lớn nhằm tưởng nhớ tổ tiên. Đám cưới thì hát dao duyên cả ngày...

*** CHỮ CÁI**

Đề tài: Tập tô chữ cái g,y

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhận biết chữ cái g, y biết cầm bút tô chữ cái g, y theo đúng chiều mũi tên, ngồi đúng tư thế, biết viết chữ theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới (MT20)
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ phát âm được chữ cái g, y biết tô g, y chữ rỗng, biết tô màu tranh, ngồi đúng tư thế theo hướng dẫn của cô.
- Trẻ 2- 3 tuổi: Trẻ biết cầm bút tô màu tranh, và tô được chữ g, y rỗng theo hướng dẫn của cô và theo khả năng.

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng cầm bút, tư thế ngồi, kỹ năng tô màu, tô chữ cho trẻ.
- Trẻ 4 tuổi: Phát triển khả năng quan sát, kỹ năng cầm bút, tư thế ngồi, tô màu cho trẻ.
- Trẻ 2- 3 tuổi: Rèn kỹ năng cầm bút, tô màu cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ ngồi đúng tư thế, cách cầm bút, hứng thú vào bài.

II. Chuẩn bị

- Tranh tô mẫu chữ g, y của cô.
- Vỡ tập tô, bút chì, bút màu cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động 1. Giới thiệu bài .	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ cùng trò chuyện- Trẻ khám phá

- Cô cho trẻ chơi trò chơi “Cái gì trong hộp” Bạn nào giỏi lên khám phá hộp quà có gì nào?

Đó là chữ cái gì? Có cấu tạo như thế nào?

- Hôm nay cô còn có rất nhiều bức tranh nữa chúng mình cùng quan sát xem cô có bức tranh gì nhé?

.2. Hoạt động 2: Phát triển bài

*** Cô thực hiện mẫu.*

** Trẻ 5 tuổi.*

+ *Chữ g*

Cô cho trẻ chơi trò chơi: Trời tối, trời sáng

- Đây là chữ gì đây? (cô cho trẻ đọc g in hoa, g in thường, g viết thường).

Cô tô màu vòng tròn có chữ cái g

Các con cùng quan sát bức tranh có hình ảnh gì?

- Trong hình ảnh có chứa chữ cái cái gương, cái váy cô nổi hình vẽ có chứa chữ cái g với chữ cái g

- Tô màu hình ảnh con gà, gặt lúa, tô màu và đồ các nét theo nét chấm mờ và hoàn thiện các từ.

Cô tô đồ theo nét chữ cái g

+ *Chữ cái y*

Cho trẻ phát âm chữ cái y

Cô tô màu những chiếc bánh có chữ cái y

- Đây là hình ảnh gì?

Cô nói hình vẽ có từ chứa chữ cái y với chữ cái y

Đây là hình vẽ gì? (tàu thủy, chú thợ xây) -

Tô màu hình vẽ, tô đồ các chữ theo nét chấm mờ

Cô đồ theo các nét chữ cái y (vừa đồ cô vừa phân tích)

Cô cho trẻ thực hiện tô chữ (Cô bao quát trẻ thực hiện).

** Trẻ 4 tuổi*

+ *Chữ g*

Cô có bức tranh chữ gì đây?

Cô cho trẻ đọc chữ g in hoa và chữ g in thường.

Cô tô màu vàng cho những con gà chứa chữ cái g

- Trẻ quan sát tranh

- Trẻ trả lời

- Trẻ quan sát

- Trẻ trả lời

- Trẻ quan sát cô thực hiện

- Trẻ quan sát cô tô mẫu

- Trẻ phát âm

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ đếm

- Trẻ lên rút

- Trẻ quan sát

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ quan sát, lắng nghe

- Trẻ phát âm

- 2-3 trẻ ý kiến

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

<p>Con gà chứa chữ khác sẽ tô màu theo ý thích.</p> <p>- Cô tô màu theo nét chấm mờ và hoàn thiện những tổ ong</p> <p>Cô tô màu chữ cái g</p> <p>Cô cho trẻ thực hiện (Cô bao quát trẻ)</p> <p>+ Chữ cái y (cô thực hiện tượng tự)</p> <p>* <i>Trẻ 3 tuổi</i></p> <p>+ <i>Chữ g</i></p> <p>Cô cho trẻ quan sát tranh chữ g</p> <p>Cô cho trẻ đọc chữ cái g</p> <p>Cô chỉ vào hình ảnh đây là hình ảnh gì ?</p> <p>- Tô những nét chấm mờ đường bay của những con ong và tô màu bức tranh theo ý thích.</p> <p>Cô cho trẻ thực hiện (Cô bao quát trẻ)</p> <p>+ Chữ cái y (cô thực hiện tượng tự)</p> <p>* <i>Nhận xét sản phẩm.</i></p> <p>Cô cho trẻ nhận xét bài của mình, của bạn.</p> <p>Cô nhận xét cả lớp</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>- Cô động viên trẻ yêu thích môn học và làm hộp chữ cái ở , trẻ ra chơi nhẹ nhàng</p>	<p>- Trẻ quan sát cô thực hiện.</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ quan sát tranh</p> <p>- Trẻ phát âm chữ cái</p> <p>- Trả trả lời</p> <p>- Trẻ quan sát cô hướng dẫn</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ cùng kiểm tra</p> <p>- Trẻ nghe ra chơi nhẹ nhàng</p>
--	---

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Đề tài: Xếp chữ cái

Trò chơi: Bật vào ô chữ

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được chữ cái, biết dùng sỏi, hạt hạt xếp chữ cái đã học. Biết chơi trò chơi và chơi theo ý thích.

2. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý quan sát, rèn sự khéo léo của đôi tay, phát triển trí tưởng tượng, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

3. Thái độ tình cảm

- Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh, giữ sản phẩm của mình, bạn

II. Chuẩn bị

- Sân bằng phẳng, sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Xếp chữ cái</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân tập trung và tập trung trẻ bên cô</p>	<p>- Trẻ tập trung.</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi ‘Oăn tù tì’ - Cô hướng dẫn và tổ chức cho trẻ chơi - Cô giao thẻ chữ cái nào thì các bạn sẽ phải phát âm chữ cái đó. - Cô cho trẻ phát âm chữ cái theo các hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Các con có muốn xếp chữ cái không? * Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh, giữ sản phẩm của mình, bạn. - Cô tổ chức cho trẻ xếp chữ cái (cô bao quát, hướng dẫn cho trẻ xếp) - Cô nhận xét sản phẩm của trẻ <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Bật vào ô chữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi, luật chơi hướng dẫn trẻ chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô bao quát, động viên trẻ chơi. - Cô nhận xét động viên trẻ <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi theo ý thích. - Cô bao quát trẻ chơi. * Kết thúc: Cô cho trẻ ra chơi, cất đồ dùng, vệ sinh cá nhân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ phát âm chữ cái - Trẻ phát âm chữ cái theo các hình thức - Trẻ trả lời. - Trẻ xếp chữ cái - Trẻ lắng nghe - Trẻ nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ nghe. - Trẻ chơi theo ý thích. - Trẻ cất đồ dùng, ra chơi.
--	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* KPKH VỀ MTXQ:

Đề tài: Trò chuyện về lễ hội đèn Long Khánh xã Phúc Khánh

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết về lễ hội đèn long Khánh xã Phúc Khánh là lễ hội truyền thống của dân tộc, Biết vị trí của đèn Long Khánh ở đâu và biết được một số hoạt động nổi bật của lễ hội đèn. (MT32)
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết biết về lễ hội đèn long Khánh xã Phúc Khánh là lễ hội truyền thống của dân tộc, Biết vị trí của đèn Long Khánh ở đâu và biết được một số hoạt động nổi bật của lễ hội đèn theo cô. (MT31)
- Trẻ 2- 3 tuổi: Trẻ biết biết về lễ hội đèn long Khánh xã Phúc Khánh là lễ hội truyền thống của dân tộc, Biết vị trí của đèn Long Khánh ở đâu và biết được một số hoạt động nổi bật của lễ hội đèn theo cô và theo khả năng. (MT23)

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, phát triển ngôn ngữ, ghi nhớ có chủ định cho trẻ
- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, phát triển ngôn ngữ, ghi nhớ cho trẻ
- Trẻ 2-3 tuổi: Rèn khả năng quan sát, phát triển ngôn ngữ cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ yêu quý quê hương, và biết giữ gìn truyền thống tốt đẹp bản sắc của dân tộc ở địa phương trong lễ hội.

II. Chuẩn bị

- Tranh ảnh, hình ảnh, các đoạn phim, băng hình về Lễ hội Đền Long Khánh
- Đàn, máy tính.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài “Quê hương tươi đẹp” - Bài hát nói về cảnh đẹp gì của quê hương? - Cô khái quát lại và giáo dục trẻ - Ngoài cánh đồng lúa ra con còn biết có lễ hội đền gì? <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p><i>* Quan sát đàm thoại</i></p> <p>Cô giới thiệu Đền Long Khánh: Khu di tích lịch sử Đền nằm ở bản 6 Đồng Mông, xã Phúc Khánh,</p> <p><i>* Cho trẻ xem hình ảnh mọi người ở khắp nơi về lễ hội.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con nhìn xem cô có hình ảnh gì đây? <p>Mọi người đến thăm đền</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mọi người đang làm gì? (Trẻ trả lời theo hình ảnh: mọi người đang thắp hương, làm lễ, văn cảnh...) - Nét mặt của mọi người như thế nào? - Trên tay mọi người có những gì? <p><i>Cô khái quát lại:</i> Vào dịp tết mọi người trên khắp mọi miền đều đến với lễ hội Đền để thắp hương thờ thần Thanh Hoàng bản thổ và thờ ông Tểng Hán Bảo- Quan trí Châu có nhiều công lao trong lãnh đạo Nhân dân địa phương chiến đấu chống giặc Cờ Đen hồi giữa thế kỷ XIX, làm lễ dâng lên để tỏ lòng biết ơn tới các thần</p> <p><i>* Cho trẻ xem hình ảnh người dân đến lễ hội:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con nhìn xem trên tay người cầm gì? - Nét mặt của họ như thế nào? <p>- <i>Cô khái quát lại:</i> Các con ạ! Dù ở nơi rất xa xôi, hẻo lánh, cuộc sống vất vả, đường xá đi lại khó khăn nhưng người dân ở các dân tộc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát bài hát - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý nghe - Trẻ chú ý quan sát tranh - Trẻ trả lời - 2- 3 trẻ ý kiến - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát trả lời - Trẻ chú ý nghe - Trẻ quan sát video - 2- 3 trẻ ý kiến - Trẻ lắng nghe

thiếu số không ngại khó vẫn về với lễ hội để tỏ lòng thành kính, biết ơn các thần đây.

- Các con đã được tới thăm lễ hội Đền Long Khánh chưa?

- Khi tới đó các con phải như thế nào?

=> *Giáo dục:* Khi đi tới lễ hội các con phải ngoan, vâng lời bố mẹ người lớn không được chạy nhảy đùa nghịch vì đó là nơi trang nghiêm và có rất nhiều người chúng mình phải nhớ đi theo người lớn nếu không sẽ bị lạc đây, các con nhớ chưa?

* *Cho trẻ quan sát video đêm biểu diễn văn nghệ ở Đền*

- Đây là hình ảnh gì?(biểu diễn văn nghệ)

- Các cô, chú đang làm gì?(đang múa hát)

- Nét mặt các cô, chú như thế nào? (vui tươi,...)

=> *Cô khái quát lại:* Vào những ngày diễn ra lễ hội còn có rất nhiều các buổi biểu diễn văn nghệ đây các con ạ! Để cho mọi người cùng được xem và hiểu hơn về văn hóa, phong tục tập quán ở nơi đây.

* **Đàm thoại sau quan sát**

- Hôm nay chúng mình đã được quan sát hình ảnh đền gì và địa điểm nào trên quê hương mình?

- Con hãy kể tên các hoạt động được diễn ra ở đền Long Khánh?

- Cô khái quát và giáo dục giáo dục trẻ yêu quý quê hương, và biết giữ gìn truyền thống tốt đẹp bản sắc của dân tộc ở địa phương trong lễ hội.

3. Hoạt động 3: Kết thúc

- Cô cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng

- Trẻ chú ý lắng nghe

- Trẻ quan sát video

- Trẻ trả lời

- Trẻ chú ý lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ chú ý lắng nghe

- Trẻ ra chơi nhẹ nhàng

* **Biểu diễn văn nghệ cuối tuần**

- Cô tổ chức cho trẻ biểu diễn các bài hát, bài thơ

- Cô gợi hỏi cho trẻ kể về các bài hát, thơ trong tuần

- Cho trẻ thực hiện theo nhiều hình thức: tổ, nhóm, cá nhân

- Cô nhận xét động viên trẻ

* **Vê sinh, nêu gương, trả trẻ.**

Chuyên môn duyệt



Hoàng Thị Huệ

Người lập kế hoạch



Lê Thị Hồng Ngọc